

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN SÌN HỒ

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày 14 tháng 6 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phan Hồng Ngoãn.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Tẩn A Sênh và Ông Vàng A Măng.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu** tham gia phiên tòa: bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Lý Văn Ch;** Tên gọi khác: không có tên gọi khác; Sinh năm: 1991 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N C, xã MT, huyện M T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn V, đã chết và con bà: Phan Thị Q, sinh năm 1961; vợ: Lý Thị Ch, sinh năm 1991 (Đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 25/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt

**2. Điều Thái L;** Tên gọi khác: không có tên gọi khác; Sinh năm: 1990 tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Tổ dân phố H Ngh, thị trấn Ph Th, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều Chính Quan, sinh năm 1958 và con bà Lò Thị X, sinh năm 1962; vợ Lò Thị H, sinh năm 1996; con: bị cáo có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

bị cáo bị bắt bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 25/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2023, Lý Văn Ch, sinh năm 1991, trú tại bản Nậm Cúm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (là người nghiện ma túy), dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh than, lắp sim thuê bao 0335.570.859, gọi cho Điều Thái L, sinh năm 1990, trú tại Tổ dân phố H Ngh, thị trấn Ph Th, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nhờ L tìm mua hộ 500.000 đồng Heroine và bảo L ứng tiền ra trước để mua rồi cầm xuống bản Pa Tàn 3, xã Pa Tàn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để cùng nhau sử dụng, L đồng ý. Đến khoảng gần 23 giờ ngày 15/12/2023, L đi ra cầu Pa So, thị trấn Phong Thổ thì gặp một người đàn ông, trông giống người nghiện, khoảng 20 tuổi, không biết nhân thân, lai lịch. L hỏi mua của người này 500.000 đồng Heroine. Người này nhận tiền rồi đưa cho L 01 gói, được gói ngoài bằng nilon màu hồng, L không mở ra xem mà cất luôn gói này vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và gọi điện cho Ch báo đã mua được Heroine, hẹn Ch ra sân bóng thuộc bản Pa Tàn 3, xã Pa Tàn lấy Heroine và cùng nhau sử dụng.

Sau đó, L đi nhờ xe của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ từ thị trấn Phong Thổ xuống xã Pa Tàn. Khi đi đến gần sân bóng, L xuống xe, còn người đàn ông đi về phía xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ. Đến hồi 23 giờ 45 phút cùng ngày 15/12/2023, khi L đang đi bộ một mình gần sân bóng thuộc bản Pa Tàn 3, xã Pa Tàn thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ yêu cầu kiểm tra và phát hiện, thu giữ tại túi áo khoác bên phải đang mặc 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng, mở ra bên trong có 04 gói, được gói ngoài mỗi gói bằng nilon màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng. L khai nhận, gói trên là Heroine mà Ch nhờ L mua hộ để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Đồng thời, căn cứ lời khai của Điều Thái L, Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành xác minh và triệu tập Lý Văn Ch. Tại cơ quan điều tra, Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 06/LK-GĐVV ngày 16/12/2023 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: 04 gói chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Điều Thái L gửi giám định có tổng

khối lượng là 0,17 gam. Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột trên làm mẫu vật gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 06/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lai Châu kết luận: 04 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSSH ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lý Văn Ch. Xử phạt bị cáo Lý Văn Ch từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Điều Thái L. Xử phạt bị cáo Điều Thái L từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng, 04 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy GALASY A03S màu đen thu giữ của Điều Thái L. Có số thuê bao: 0382.853.585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh xám, thu giữ của Lý Văn Ch. Có số thuê bao: 0335.570.859 . Đây là phương tiện các bị cáo dùng để trao đổi, liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội; đối với 0,17 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của các bị cáo: tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 23 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực bản Pa Tàn 3, xã Pa Tàn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Điều Thái L, sinh năm 1990 và Lý Văn Ch, sinh năm 1991, đã tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine, với mục đích cùng nhau sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Pa Tàn, huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các bị cáo Điều Thái L và Lý Văn Ch là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Nhưng các bị cáo vẫn bất chấp coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mình mà vẫn lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo Điều Thái L và Lý Văn Ch đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp.

Trong vụ án này, bị cáo Lý Văn Ch là người rủ rê, khởi xướng và chủ động gọi điện thoại cho Điều Thái L nhờ L bỏ tiền trước và nhờ L mua hộ 500.000 đồng để mua Heroine và cùng nhau sử dụng, L đồng ý. bị cáo L là người thực hành, trực tiếp cầm tiền để mua số Heroine nêu trên. Do đó cả hai bị cáo là đồng phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, với khối lượng 0,17 gam Heroine.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của các bị cáo nên được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Điều Thái L là người dân tộc thiểu số, Ngoài ra, sau khi bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Điều Thái L đã khai thêm đồng phạm là Lý Văn Ch, từ đó giúp cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh và khởi tố Lý Văn Ch về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Điều Thái L cần được áp dụng thêm tình tiết trách nhiệm hình sự tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Điều Thái L được áp dụng thêm tình tiết trách nhiệm hình sự tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng, 04 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy GALASY A03S màu đen

thu giữ của Điều Thái L. Có số thuê bao: 0382.853.585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh xám, thu giữ của Lý Văn Ch. Có số thuê bao: 0335.570.859. Đây là phương tiện các bị cáo dùng để trao đổi, liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội; đối với 0,17 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta. Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Điều Thái L và người đàn ông cho L đi nhờ xe từ thị trấn Phong Thổ xuống xã Pa Tần, do L không biết nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

### **2. Về hình phạt:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn Ch: 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, t khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Điều Thái L: 01 (một)

năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**3. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng, 04 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy GALASY A03S màu đen thu giữ của Điều Thái L. Có số thuê bao: 0382.853.585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh xám, thu giữ của Lý Văn Ch. Có số thuê bao: 0335.570.859 . Đây là phương tiện các bị cáo dùng để trao đổi, liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

**4. Về án phí sơ thẩm:** theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lý Văn Ch và Điều Thái L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phan Hồng Ngoãn**









